

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2021/HS-ST
Ngày: 15/10/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc
Ông Nguyễn Ngọc Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Huy Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc– Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2021/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 464/2021/HSST-QĐ ngày 28 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo Hoàng A, tên gọi khác: B, sinh năm 1994; tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 00; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai, có vợ Bùi Thị Giao N, sinh năm 1990 (Đã ly hôn), có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/6/2021, chuyển tạm giam ngày 19/6/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bảo Hoàng A là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 08/6/2021, A sử dụng điện thoại di động hiệu Masstel số thuê bao 0847847114 gọi

vào số thuê bao 0879435851 của đối tượng L (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. L hẹn A đến Trạm thu phí thuộc phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai nhận ma túy. A thuê người đàn ông chạy xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ) chở đến điểm hẹn trả cho L 1.000.000 đồng được L chỉ chỗ giấu ma túy. A đến chân cột điện cách chỗ đang đứng khoảng 20m theo sự chỉ dẫn của L lấy 01 gói thuốc lá hiệu Jet đựng 07 bịch nylon được hàn kín bên trong là ma túy đá giấu trong người rồi thuê người chạy xe ôm chở về nhà tại ấp 5, xã T, huyện V. A giấu ma túy mua của L trên kệ để ti vi trong phòng ngủ mục đích để sử dụng dần. Ngày 10/6/2021, A lấy 01 bịch ma túy đồ vào bộ dụng cụ sử dụng, đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện V phối hợp Công an xã T kiểm tra hành chính phát hiện trên kệ để ti vi trong phòng ngủ của A có 06 bịch nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật, tài sản thu giữ: 06 bịch nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá); 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím; 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu đen, loại cảm ứng.

Tại Kết luận giám định số 1201/KLGD-PC09 ngày 17/6/2021 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,9557 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định trong niêm phong số 1201/KLGD-PC09.

* Xử lý tang vật, tài sản tạm giữ:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím.

Trả lại cho Nguyễn Bảo Hoàng A 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu đen, loại cảm ứng.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 1201/KLGD-PC09; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút.

Đối với đối tượng L (không rõ họ tên, địa chỉ) bán ma túy cho Nguyễn Bảo Hoàng A tại Trạm thu phí thuộc phường H, thành phố B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V chuyển nguồn tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 123/CT-VKSVC ngày 17/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Bảo Hoàng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo Hoàng A từ 20 tháng đến 24 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím; Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 1201/KLGD-PC09; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút; Trả lại cho Nguyễn Bảo Hoàng A 01 điện

thoại di động hiệu Sony Xperia màu đen, loại cảm ứng; Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 10/6/2021, bị cáo lấy 01 bịch ma túy mua của đối tượng L (không rõ họ tên, địa chỉ) đồ vào bộ dụng cụ sử dụng, đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện V phối hợp Công an xã T kiểm tra hành chính phát hiện trên kệ đề ti vi trong phòng ngủ của bị cáo có 06 bịch nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang để giải quyết. Tại Kết luận giám định số 1201/KLGD-PC09 ngày 17/6/2021 của Giám định viên phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,9557 gam, loại Methamphetamine; Hoàn lại mẫu vật sau giám định trong niêm phong số 1201/KLGD-PC09. Bị cáo đồng ý với bản kết luận trên và không có ý kiến gì thêm.

[3] Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý về việc cất giữ, vận chuyển cũng như mua bán các loại chất này. Tuy nhiên, bản thân bị cáo nghiện ma túy muốn sử dụng ma túy nên đã mua về sử dụng và cất giữ. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước mà kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa

hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím;

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 1201/KLGD-PC09, niêm phong ngày 17/6/2021, trên phong bì có chữ ký của giám định viên Phạm Thị Hương M và đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra Cao Minh N; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút;

Trả lại cho Nguyễn Bảo Hoàng A 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu đen, loại cảm ứng.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo Hoàng A 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím;

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 1201/KLGD-PC09, niêm phong ngày 17/6/2021, trên phong bì có chữ ký của giám định viên Phạm Thị Hương M và đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra Cao Minh N; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút;

Trả lại cho Nguyễn Bảo Hoàng A 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu đen, loại cảm ứng.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Bảo Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày

kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS huyện V;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Lâm